

Bản án số: 28/2020/HS-ST  
Ngày: 15/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hải Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Xuân Cải

Ông Nguyễn Mộng Hùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:*** Ông Đàm Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28 /2020/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**1/ Trịnh Kiêm H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 5 năm 1978; Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề ngH: Lao động tự do; Con ông Trịnh Xuân Viên và bà Hoàng Thị N; Có vợ là: Bùi Thị Thu H1 (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: Chưa; Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 15/10/2019 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Kiêm H với thời hạn 24 tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (bị cáo chưa đi chấp hành); Nhân thân: Ngày 16/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện N – Ninh Bình xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 sửa đổi năm 2009, bị cáo đã chấp hành xong bản án và hiện đã được xóa án tích. (có mặt)

**2/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1- Trịnh Thị Vân A; Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt

**3/ Người làm chứng**

3.1- Ông Bùi Văn T, sinh năm: 1968

Trú quán: Xóm D, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình – Vắng mặt

3.2- Ông Bùi Quang S, sinh năm: 1962

Trú quán: Xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình – Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/5/2020 do nghiện ma túy nên Trịnh Kiếm H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35F7-7651 đi từ nhà đến khu vực ngã ba P thuộc xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã ba P, H gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 160cm, đeo khẩu trang, đầu đội mũ lưỡi trai màu trắng, mặc áo sơ mi màu trắng, quần bò màu xanh đang đứng một mình, nhìn có dáng vẻ người nghiện ma túy nên H đến và hỏi “anh có hàng không, để cho em với” (ý là H hỏi có ma túy không, bán cho H), người đàn ông trả lời “có, muốn loại nào”, H trả lời “anh để em 100.000 đồng trắng” (tức là H hỏi mua ma túy loại heroine với giá 100.000 đồng), người đàn ông này đồng ý, sau đó H lấy số tiền 100.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền và lấy trong túi quần bên phải phía trước một gói giấy màu trắng, bên trong chứa ma túy Heroine, đưa cho H. Sau đó H cầm lấy gói ma túy trên tay trái của mình, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35F7-7651 đi đến khu vực xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình để chơi. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực xóm C, xã N thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay trái của Trịnh Kiếm H 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại heroine .

Tại bản bản kết luận giám định số 129/KLGD-CAT- PC09 ngày 25/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Trịnh Kiếm H gửi giám định có khối lượng 0,13gam(không phải mười ba gam), là ma túy, loại Heroine. *(Heroine nằm trong danh mục số I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).*

Bản cáo trạng số 28/VKS-YT ngày 13/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Trịnh Kiếm H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Khoản 2, Điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Kiếm H từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS tịch thu xuất hủy 01 phong bì niêm phong mẫu giám định chất ma túy bên trong có 0,07 gam chất ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Kiếm H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng Hình sự:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 18/5/2020 Trịnh Kiếm H do là người nghiện ma túy đã mượn xe mô tô biển kiểm soát 35F7-7651 của chị Trịnh Thị Vân A điều khiển đến ngã ba P thuộc xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy, tại đây Trịnh Kiếm H gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua Heroin với số tiền là 100.000đ thì được người đàn ông trên đồng ý. Sau khi mua được Heroin, Trịnh Kiếm H điều khiển xe đi lên khu vực xóm C, xã N để chơi thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật là 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại heroine có trọng lượng 0,13gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định do là người nghiện ma túy bị cáo đã mua số ma túy trên với giá tiền 100.000đ nhằm mục đích đem về sử dụng do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Trịnh Kiếm H là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn. Làm giảm sút sức lao động sản xuất, tăng chi phí ngân sách cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, bố bị cáo là ông Trịnh Xuân V là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng hàng nhì, Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng 3 đây là các tình tiết quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó để thay đổi mà tiếp tục sử dụng ma túy đến ngày 15/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Kiếm H với thời hạn 24 tháng đang trong thời gian chờ đi chấp hành bị cáo lại tiếp tục phạm tội vì vậy cần phải có bản án thật nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian lao động, cải tạo thành người có ích.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng), cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,07 gam chất ma túy loại Heroin và vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong là chất cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu xuất hủy.

[7] Về các vấn đề khác;

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trịnh Kiếm H đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được lai lịch, khi nào cơ quan điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35F7-7651 bị cáo mượn của chị Trịnh Thị Vân A, chị Vân A không biết việc bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

*Vì các lẽ trên:*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Kiếm H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trịnh Kiếm H 24(Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18 tháng 5 năm 2020.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,07 gam chất ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói đã được niêm phong đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hòa Bình. *(Có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y).*

3. Án phí: Khoản 2, điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo Trịnh Kiếm H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- THAHS - DS huyện Y;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Đ
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Vũ Hải Dương**